

## **MỞ ĐẦU**

Lựu đạn là loại vũ khí đánh gần trang bị cho từng người trong chiến đấu, có vị trí rất quan trọng trong chiến đấu. Lựu đạn có cấu tạo đơn giản gọn nhẹ, sử dụng thuận tiện có khả năng sát thương sinh lực, phá hủy phương tiện chiến đấu của địch. Trong chiến tranh, lựu đạn được quân ta và dân ta sử dụng một cách linh hoạt, rộng rãi. Để ném đúng, ném trúng vào các mục tiêu đòi hỏi mỗi người sử dụng phải nắm chắc kỹ thuật, thành thực và vận dụng linh hoạt các tư thế, động tác khi sử dụng lựu đạn.

### **Phần I. GIỚI THIỆU MỘT SỐ LỰU ĐẠN VIỆT NAM**

#### **I. LỰU ĐẠN CÁN GỖ VIỆT NAM (LCH79-A)**

##### **1. Tính năng chiến đấu, số liệu kỹ thuật**

- Tính năng chiến đấu: Dùng để tiêu diệt bộ binh địch chủ yếu bằng mảnh gang vụn và sức ép của khí thuốc.

- Số liệu kỹ thuật:

- + Bán kính sát thương 5m.
- + Thời gian cháy của dây cháy chậm 4s-5s.
- + Trọng lượng toàn bộ lựu đạn nặng 530g.
- + Trọng lượng thuốc nổ TNT= 60g.
- + Chiều dài lựu đạn: 22,4cm.
- + Đường kính 50mm.

##### **2. Cấu tạo**

- Thân lựu đạn.
- Vỏ bằng gang bên trong chứa 60g thuốc nổ.
- Cán gỗ.
- Nắp bảo hiểm.
- Bộ phận gây nổ.
- Dây kéo nộ xò (hạt lửa).
- Dây cháy chậm.
- Kíp nổ.

##### **3. Chuyển động gây nổ**

Khi ta giật dây nộ xò, nộ xò phát lửa đốt cháy dây cháy chậm, dây cháy chậm cháy hết phụt lửa vào kíp, kíp nổ làm cho lượng thuốc nổ trong vỏ gang nổ.

##### **4. Cách dùng có 2 cách**

- Mở nắp phòng ẩm, một tay cầm cán gỗ - một tay dùng ngón trỏ móc vào dây kéo nư xòe, giật mạnh và ném vào mục tiêu.

- Dùng ngón út luồn vào dây kéo nư xòe - choàng lên lư đạn ném vào M.

## **II. LỰU ĐẠN PHI 1 (Ø1)**

### **1. Tính năng chiến đấu, số liệu kỹ thuật**

- Tính năng chiến đấu: Lư đạn phi 1 dùng để tiêu diệt bộ binh địch chủ yếu bằng mảnh gang vụn và sức ép của khí thuốc.

- Số liệu kỹ thuật:

- + Bán kính sát thương 5m.

- + Thời gian cháy chậm 3.2s - 4,2s.

- + Chiều cao lư đạn 118mm.

- + Đường kính thân lư đạn 50mm.

- + Trọng lượng thuốc nổ TNT 45g.

### **2. Cấu tạo**

Gồm 2 bộ phận chính.

- Thân lư đạn: Vỏ bằng gang và khía hình quả na (mãng cầu) cổ lư đạn có ren để lắp bộ phận gây nổ. Bên trong chứa 45g thuốc nổ TNT ( $\text{CH}_3\text{C}_6\text{H}_2(\text{NO}_2)_3$ ).

- Bộ phận gây nổ: Lắp vào thân lư đạn gồm có:

- + Ống kim hỏa để chứa lò xo và kim hỏa.

- + Chốt an toàn (theo kiểu chặn đường tiến của kim hỏa).

- + Mỏ vệt để giữ đuôi kim hỏa, bảo đảm lư đạn an toàn khi chưa dùng.

- + Hạt lửa để phát lửa đốt cháy thuốc cháy chậm.

- + Ống chứa thuốc cháy chậm để truyền lửa vào kíp.

- + Kíp nổ.

### **3. Chuyển động lư đạn khi gây nổ**

- Lúc bình thường chốt an toàn giữ mỏ vệt không cho mỏ vệt bật lên, đầu mỏ vệt giữ đuôi kim hỏa, kim hỏa ép lò xo lại.

- Khi rút chốt an toàn: Mỏ vệt bật lên, đầu mỏ vệt không giữ đuôi kim hỏa lò xo kim hỏa bung ra đẩy kim hỏa đập vào hạt lửa, hạt lửa phát lửa đốt cháy thuốc cháy chậm, thuốc cháy chậm cháy hết hết phụt lửa vào kíp làm kíp nổ gây nổ lư đạn.

### **4. Cách dùng**

- Tay phải nắm thân lư đạn, 4 ngón con choàng lên mỏ vệt, tay trái ngón trỏ rút chốt an toàn rồi ném lư đạn vào mục tiêu.

- Khi chuẩn bị ném phải giữ chốt an toàn nếu không ném thì cài chốt an toàn.

### **III. QUY TẮC DÙNG LỰU ĐẠN**

- Chỉ những người đã được huấn luyện nắm vững tính năng cấu tạo lựu đạn, và thành thạo động tác mới được sử dụng lựu đạn và chỉ được phép sử dụng những loại lựu đạn đã được kiểm tra bảo đảm chất lượng.

- Sử dụng lựu đạn theo lệnh chỉ huy hay theo nhiệm vụ đã hiệp đồng chiến đấu nhưng phải căn cứ vào tính năng lựu đạn tính chất mục đích mà sử dụng lựu đạn.

- Thường chọn mục tiêu và tốp địch ở ngoài công sự hoặc trong ụ súng lô cốt đoạn hào hoặc căn nhà có nhiều địch.

- Căn cứ vào địa hình địch cụ thể mà vận dụng các tư thế đứng, quỳ, nằm, ném lựu đạn cho thích hợp đảm bảo bí mật, bất ngờ đột nhiên ném chính xác vào mục tiêu tiêu diệt địch giữ được an toàn cho ta.

- Khi ném lựu đạn xong phải quan sát kết quả ném, và tình hình diệt mục tiêu để có biện pháp xử lý kịp thời.

### **Phần II. TƯ THẾ, ĐỘNG TÁC ĐỨNG NÉM LỰU ĐẠN.**

#### **1. Trường hợp vận dụng**

Đứng ném lựu đạn thường vận dụng trong trường hợp có vật cản che đỡ, che khuất cao ngang tầm ngực, phía sau không vướng, mục tiêu ở xa.

#### **2. Động tác**

- Động tác chuẩn bị:

Tay phải đưa súng kẹp vào giữa hai chân, hai tay lấy lựu đạn ra chuẩn bị, tay phải cầm lựu đạn, tay trái xách súng ngang thắt lưng, mũi súng chếch lên trên. Nếu có vật chắn, có thể dựa súng vào bên trái (hoặc bên phải) vật chắn, mặt súng quay sang phải, hộp tiếp đạn quay sang trái.

Phối hợp hai tay mở nắp phòng ẩm hay uôn thẳng chốt an toàn. Sau đó tay phải cầm lựu đạn.

- Động tác ném:

+ Cử động 1: Chân trái bước lên (hoặc chân phải lùi về sau) một bước dài, bàn chân trái thẳng trục hướng ném, người hơi cúi về trước, gối trái khụy, chân phải thẳng. Kết hợp lực giữ, kéo của hai tay rút chốt an toàn hay giật dây nự xòe.

+ Cử động 2: Tay phải đưa lựu đạn xuống dưới về sau, đồng thời lấy mũi chân trái và gót bàn chân phải làm trụ xoay người sang phải, ngã về sau, chân trái thẳng (không nhấc chân), gối phải hơi chùng.

+ Cử động 3: Dùng sức vút của cánh tay phải, kết hợp sức rướn của thân người, sức bật của chân phải ném lựu đạn đi. Khi cánh tay phải vung lựu đạn về phía trước hợp với mặt phẳng ngang một góc khoảng 45<sup>0</sup>, thì buông lựu đạn ra đồng thời xoay người đối

diện với mục tiêu, tay phải đưa súng về phía sau cho cân bằng và đảm bảo an toàn. Chân phải theo đà bước lên một bước, tay phải cầm súng tiếp tục tiến, bắn hoặc ném quả khác.

### **3. Chú ý**

- Nếu thuận tay trái, động tác ngược lại.
- Mọi cử động trong động tác phải phối hợp nhịp nhàng theo quy luật tự nhiên.
- Trước khi ném lựu đạn phải khởi động thật kỹ, đặc biệt là các khớp vai, khuỷu tay và khớp cổ tay.
- Muốn ném lựu đạn xa phải biết phối hợp sức bật của chân, sức rướn của thân người, sức vút của cánh tay và buông lựu đạn đúng thời cơ.
- Khi ném lựu đạn phải triệt để lợi dụng địa hình, địa vật hoặc nằm xuống để đảm bảo an toàn.